

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thuý
Ngày soạn: 5/12/2025
Lớp dạy: 12/5, 12/7, 12/11
Thời gian thực hiện: Tuần học 13, 14

Chủ đề 4: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH **BÀI 12: TẠO BIỂU MẪU**

Môn: Tin học – Lớp: 12 - Thời gian thực hiện: 2 tiết: Tiết 26, 27

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết khái niệm, cách thức hoạt động của biểu mẫu và các thành phần.
- Biết một số loại dữ liệu có thể có trong biểu mẫu.
- Sử dụng được thẻ HTML để tạo được biểu mẫu.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn: Năng lực Tin học:

- Nlc: (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông): Sử dụng thẻ HTML để tạo được biểu mẫu trong trang web.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập.
- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác và nghiêm túc rèn luyện sử dụng thành thạo các mã lệnh.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 12, SBT Tin học 12.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh chú ý vào một loại phần tử mới là form (biểu mẫu web).

b. Nội dung: HS nghiên cứu nội dung hoạt động Khởi động và đưa ra câu trả lời.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về phần tử mới là form trên trang web.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ Giao nhiệm vụ:

GV nêu nhiệm vụ: *Để tham gia hội chợ ẩm thực ở trường, lớp em đã tạo một website để quảng cáo sản phẩm. Em hãy thảo luận và chọn loại phần tử HTML cần sử dụng để tạo đơn hàng trên website.*

♦ Thực hiện nhiệm vụ: HS quan sát, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ Báo cáo, thảo luận: HS xung phong trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.
- GV giới thiệu sang bài học mới.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (70 phút)

2.1. Tương tác bằng biểu mẫu web (40 phút)

a. *Mục tiêu:* Giúp HS liệt kê được các hoạt động trong quá trình đăng kí tài khoản và nhận định loại dữ liệu cần cung cấp.

b. *Nội dung:* GV giao Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 1).

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ Giao nhiệm vụ:

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đều cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).

- GV phát Phiếu học tập số 1 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 1 trong thời gian là 10 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Câu 1: Mô tả các bước mà em đã thực hiện khi đăng kí tài khoản trên một trang web nào đó?
Câu 2: Nêu tên các phần tử của biểu mẫu và liệt kê một số loại dữ liệu thông dụng của phần tử input?
Câu 3: Điểm khác biệt giữa radio, checkbox và select là gì?
Câu 4: Hãy viết thêm một nút có tên là quên mật khẩu vào biểu mẫu.

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.

- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.

- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

- GV chốt lại kiến thức bài học: *Người dùng web cung cấp thông tin cho trang web thông qua biểu mẫu. Biểu mẫu được định nghĩa bởi thể chứa nhiều loại phần tử tùy theo yêu cầu về thông tin cần thu thập, trong đó loại phần tử quan trọng nhất là input.*

2.2. Thực hành tạo biểu mẫu (30 phút)

a. *Mục tiêu:* HS vận dụng được các nội dung đã học để tạo website sinh động và sinh động hơn.

b. *Nội dung:* HS tiếp tục làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 2).

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ Giao nhiệm vụ:

- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Nhiệm vụ 1: Tạo biểu mẫu

Yêu cầu: Tạo biểu mẫu để nhập thông tin các món ăn.

Hướng dẫn:

Bước 1: Tạo tiêu đề cho biểu mẫu bằng thẻ `<h>Thông tin món ăn</h>`

Bước 2: Tạo một biểu mẫu bằng thẻ `<form>`

Bước 3: Trong cặp thẻ form, lần lượt tạo ba cặp label và input.

Mỗi thẻ `<input>` ngoài việc sử dụng thuộc tính type để xác định kiểu dữ liệu cần nhập, cần thiết lập mã định danh bằng thuộc tính id để liên kết thẻ label tương ứng.

C1:

```
<form id="form">
  <label for="tenmonan">Tên món ăn</label>
  <input type="text" id="tenmonan" name="name" required /> <br>
  <label for="dongia">Đơn giá</label>
  <input type="number" id="dongia" name="dongia" required /> <br>
  <label for="message">Message</label>
  <textarea id="message" name="message" rows="4" required></textarea> <br>
  <button>GỬI THÔNG TIN1</button> <br>
  <input type="submit" value="GỬI THÔNG TIN2" />
</form>
```

C2:

```
<h1>THÔNG TIN MÓN ĂN</h1>
<form id="form">
  <div class="input__container">
    <label for="tenmonan">Tên món ăn</label>
    <input type="text" id="tenmonan" name="name" required />
  </div>
  <div class="input__container">
    <label for="dongia">Đơn giá</label>
    <input type="number" id="dongia" name="dongia" required />
  </div>
  <div class="input__container">
    <label for="message">Message</label>
    <textarea id="message" name="message" rows="4" required></textarea>
  </div>
  <button>GỬI THÔNG TIN1</button>
  <input type="submit" value="GỬI THÔNG TIN2" />
</form>
```

Thông tin món ăn

Tên món ăn

Đơn giá

Số lượng

Hình 12.2. Ví dụ biểu mẫu trong Nhiệm vụ 1

Nhiệm vụ 2: Tạo biểu mẫu.

Yêu cầu: Tạo biểu mẫu để nhập thông tin đăng kí thi tốt nghiệp.

Hướng dẫn:

Bước 1: Xác định thông tin cần cung cấp:

- Họ và tên: type="text"
- Số căn cước công dân: type="number"
- Ngày sinh: type="date"
- Giới tính: chọn một trong hai giá trị type="radio" hoặc phần tử select.
- Các môn Toán, Văn, Ngoại ngữ: Giá trị có hoặc không: type="checkbox"

```

- Tổ hợp môn khoa học tự nhiên hoặc khoa học xã hội: chọn một trong hai giá trị type="radio" hoặc phần tử select.
- Nút gửi thông tin: type="submit" value=="GỬI THÔNG TIN"
<h1>ĐĂNG KÍ THI TỐT NGHIỆP</h1>
<form id="form">
  <label for="hoten">Họ và tên</label>
  <input type="text" id="hoten" name="hoten" required /> <br>
  <label for="CCCD">CCCD</label>
  <input type="number" id="CCCD" name="CCCD" required /><br>
  <label for="Ngaysinh">Ngày sinh</label>
  <input type="date" id="Ngaysinh" name="Ngaysinh" required /><br>
  <label for="Gioitinh">Giới tính</label>
  <input type="radio" id="Gioitinh1" name="Gioitinh" value="nam">Nam
  <input type="radio" id="Gioitinh2" name="Gioitinh" value="nu">Nữ <br>
  <label for="monthi">Môn thi</label>
  <input type="checkbox" id="monthi1" name="monthi" value="Toan">Toán
  <input type="checkbox" id="monthi2" name="monthi" value="Van">Văn
  <input type="checkbox" id="monthi3" name="monthi" value="Ngoaingu">Ngoại ngữ<br>
  <label for="tohop">Tổ hợp</label>
  <select id="tohop" name="tohop">
    <option value="KHTN">Khoa học tự nhiên</option>
    <option value="KHXH">Khoa học xã hội</option>
  </select> <br> <br> <br>
  <input type="submit" value="GỬI THÔNG TIN" />
</form>

```

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 3 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (12 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong Bài 12.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS, HS tìm hiểu xem lại, trao đổi theo nhóm và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Các nhóm hoàn thành phiếu học tập 3.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ Giao nhiệm vụ:

- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu hỏi: Lần lượt tạo các loại phần tử form; các phần tử input với những loại dữ liệu khác nhau và liệt kê ra ba ví dụ có thể sử dụng của từng loại.

.....

.....

-
- ♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận hoàn thành các yêu cầu của phiếu học tập.
 - ♦ **Báo cáo, thảo luận:** Sau khi thực hiện xong phiếu học các nhóm nộp lại cho GV kiểm tra để GV đánh giá.

- ♦ **Kết luận, nhận định:**

GV chốt lại nội dung kiến thức.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (3 phút)

a. Mục tiêu: HS vận dụng được những kiến thức đã học của bài 12 để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung:

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.
- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong quá trình học Bài 12.

c. Sản phẩm: Kết quả làm bài tập về nhà chứa trên tệp chia sẻ cho GV.

d. Tổ chức thực hiện:

- ♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra bài tập về nhà cho HS như sau:

Câu 1: Tạo biểu mẫu đăng kí thành viên câu lạc bộ.

Câu 2: Sửa lại mã nguồn trang web đã viết trong nhiệm vụ 2 bài 11 để thêm một liên kết cho cụm từ Đăng kí. Khi nháy chuột vào liên kết, trang web đã viết ở Câu 1 sẽ được hiển thị trong frame.

- ♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao.

- ♦ **Báo cáo, thảo luận:** Tiết học sau, HS sẽ báo cáo kết quả đã thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 5 HS).

- ♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của những HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).
- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHỤ LỤC ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Câu 1: Mô tả các bước mà em đã thực hiện khi đăng kí tài khoản trên một trang web nào đó?

TRẢ LỜI: Các bước mà em đã thực hiện khi đăng kí tài khoản trên một trang web nào đó:

- Nháy nút **đăng kí** trên trang web, trình duyệt sẽ hiển thị một biểu mẫu.
- Người dùng nhập đầy đủ thông tin các ô rồi nhấn nút **đăng kí**.
- Trình duyệt sẽ thu thập thông tin, mã hoá rồi gửi tới ứng dụng web trên máy chủ.
- Ứng dụng web trên máy chủ sẽ nhận thông tin, sau đó xử lí nó.

Câu 2: Biểu mẫu web là gì? Nêu tên các phần tử của biểu mẫu và liệt kê một số loại dữ liệu thông dụng của phần tử input?

TRẢ LỜI:

- Biểu mẫu web hay phần tử form của HTML là một công cụ dùng để thu thập dữ liệu, tạo sự tương tác với người dùng.

Phần tử	Mô tả
input	Dùng để nhập liệu như nhập văn bản, mật khẩu, các lựa chọn, nút gửi yêu cầu. Thuộc tính type dùng để xác định loại thành phần.
label	Dùng để gán nhãn cho một phần tử hoặc thành phần thuộc biểu mẫu, liên kết với vùng tương ứng cho biểu mẫu. Thuộc tính for của thẻ dùng để liên kết thẻ label với thành phần tương ứng.
select	Tạo một menu thả xuống (drop-down menu).
textarea	Tạo một ô nhập văn bản có nhiều dòng, cột.
button	Tạo các nút bấm trong biểu mẫu.
fieldset	Nhóm các dữ liệu có liên quan trong biểu mẫu thành một cụm.
legend	Tạo caption (tiêu đề) cho thẻ fieldset.
datalist	Tạo một danh sách định nghĩa trước các lựa chọn cho một thẻ input, nó sẽ hiển thị dạng thả xuống. Thẻ datalist và thẻ input được liên kết với nhau bằng thuộc tính id của datalist và list của input.
option	Thẻ option dùng tạo ra danh sách các lựa chọn, nó nằm trong cặp thẻ select hoặc datalist.

Type	Ví dụ	Ý nghĩa	Minh hoạ
text	type="text"	Tạo ra trường nhập văn bản.	Nhập nội dung ở đây
password	type="password"	Tạo ra trường nhập mật khẩu, dùng để nhập văn bản nhưng bị che thông tin.	
radio	type="radio" value="Nam"	Tạo ra ô chọn 1 giá trị duy nhất trong các phần tử checkbox cùng tên (name).	☐ ☒
checkbox	type="checkbox" value="Toán"	Tạo ra ô lựa chọn giá trị có hoặc không. Mỗi ô radio và ô checkbox cần thêm thuộc tính value để ghi nhận giá trị.	☐ ☒
button	type="button" value="Nút"	Tạo ra một nút bấm. Cần thêm thuộc tính value="tên hiện trên nút".	Nút
file	type="file"	Tạo ra nút để chọn một tệp tin và tải lên máy chủ.	<input type="file" value="Choose File"/>
submit	type="submit" value="Gửi thông tin"	Tạo ra nút để gửi thông tin đến máy chủ, trình duyệt sẽ gọi tới đường dẫn chỉ định tại thuộc tính action của thẻ <form>. Cần thêm thuộc tính value như button.	<input type="submit" value="Gửi thông tin"/>

Câu 3: Điểm khác biệt giữa radio, checkbox và select là gì?

TRẢ LỜI:

Điểm khác biệt:

+ **radio**: một kiểu của phần tử input, chọn một giá trị trong các giá trị có sẵn, radio đi theo nhóm, số lựa chọn ít.

+ **checkbox**: một kiểu của phần tử input, chọn một hoặc nhiều giá trị với mỗi giá trị dưới dạng có/không, các checkbox độc lập với nhau.

+ **select**: phần tử select, chọn một giá trị trong các giá trị có sẵn, số lựa chọn lớn.

Câu 4: Hãy viết thêm một nút có tên là quên mật khẩu vào biểu mẫu.

TRẢ LỜI: `<input type="button" value="Quên mật khẩu"`

Hoặc `<button>Quên mật khẩu</button>`

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu hỏi: Lần lượt tạo các loại phần tử form; các phần tử input với những loại dữ liệu khác nhau và liệt kê ra ba ví dụ có thể sử dụng của từng loại.

TRẢ LỜI:

Một số ví dụ khi sử dụng:

- text: địa chỉ, sở thích, tên trường, ...
- password: mật khẩu, mã OTP, câu hỏi bảo mật khi lấy lại tài khoản, ...
- radio: chọn lớp, khối thi, lựa chọn hình thức nộp học phí, ...
- checkbox: chọn các môn chuyên để học tập, các loại sách, phim ưa thích, ...
- button: nút bấm tải về, cập nhật, quên mật khẩu, chuyển trang, ...
- file: tải tệp ảnh đăng kí, bài thi, ảnh căn cước, ...

VẬN DỤNG

`<h1>ĐĂNG KÍ THÀNH VIÊN CÂU LẠC BỘ NGOẠI KHOA</h1>`

`<form id="form">`

`<fieldset>`

`<legend>ĐĂNG KÍ CÂU LẠC BỘ NGOẠI KHOA TRƯỜNG NGUYỄN BÌNH KHIÊM</legend>`

`<p>Vui lòng nhập đầy đủ thông tin để đăng kí thành viên của CLB</p>`

`<label for="hoten">1. Họ và tên:</label> <br>`

`<input type="text" id="hoten" name="hoten" required /> <br>`

`<label for="lop">2. Lớp</label> <br>`

`<input type="text" id="lop" name="lop" required /><br>`

`<label for="Email">3. Email</label><br>`

`<input type="Email" id="Email" name="Email" required /><br>`

`<label for="lclbdk">4. Lựa chọn CLB đăng kí:</label>`

`<select id="lclbdk" name="lclbdk">`

`<option value="bongda">CLB Bóng đá</option>`

`<option value="bongchuyen">CLB Bóng chuyền</option>`

`<option value="boi">CLB Bơi lội</option>`

`</select> <br> <br>`

`<input type="submit" value="Đăng kí" />`

`</fieldset>`

`</form>`